

Tế bào L6565 | 305189

Thông tin chung

Description

Tế bào L6565 được phân lập từ dịch tụy của tế bào lách từ chuột leukemia L6565. Số lượng nhiễm sắc thể dao động từ 38 đến 144. Quan sát bằng kính hiển vi điện tử cho thấy các tế bào L6565 đơn dòng có nhân rõ ràng và chứa nhiều bào quan cùng với các hạt virus loại A và loại C trong chất tế bào. Các gen ung thư c-myc và c-fos được biểu hiện quá mức trong các tế bào này. Dòng tế bào L6565 là một dòng tế bào gốc leukemia lymphoblast chứa virus RNA. Dòng tế bào này đã vượt qua thử nghiệm phát hiện mycoplasma trong thư viện này

Ý nghĩa của dòng tế bào L6565 nằm ở việc cung cấp nguồn tài nguyên tế bào thí nghiệm tiêu chuẩn và hỗ trợ kỹ thuật liên quan cho nghiên cứu trong lĩnh vực khoa học đời sống và công nghệ sinh học. Các tế bào này có thể đóng vai trò quan trọng trong việc hiểu các cơ chế phân tử của bệnh bạch cầu, đặc biệt là vai trò của các hạt virus và biểu hiện gen ung thư trong quá trình phát triển bệnh bạch cầu. Ngoài ra, chúng còn là công cụ quý giá cho thử nghiệm và phát triển thuốc, cho phép các nhà nghiên cứu khám phá các chiến lược điều trị tiềm năng cho bệnh bạch cầu và các rối loạn liên quan khác

Organism Chuột

Tissue Máu ngoại vi

Đặc điểm

Morphology Tế bào lymphoblast

Growth properties Dính và Tách rời

Dữ liệu quy định

Citation L6565 (Số catalog Cytion 305189)

Biosafety level 1

NCBI_TaxID 10090

CellosaurusAccession CVCL_A9NB

Dữ liệu sinh học phân tử

Xử lý

Tế bào L6565 | 305189

Culture Medium DMEM:Ham's F12 (tỷ lệ 1:1), chứa: 3,1 g/L glucose, chứa: 2,5 mM L-glutamine, chứa: 15 mM HEPES, chứa: 0,5 mM natri pyruvate, chứa: 1,2 g/L NaHCO₃ (Số hiệu sản phẩm Cytion 820400a)

Supplements Bổ sung vào môi trường nuôi cấy 10% huyết thanh bò (FBS), 0,005 mg/mL insulin, 0,01 mg/mL transferrin người, 0,1 mM ethanolamine, 0,1 mM phosphoethanolamine, 25 nM selenium, 500 nM hydrocortisone, 0,005 mM forskolin, và chiết xuất tuyến yên bò (0,15 mg protein/mL)

Subculturing Nhẹ nhàng trộn đều hỗn hợp tế bào trong bình bằng cách hút lên và xuống bằng ống tiêm, sau đó lấy một mẫu đại diện để xác định mật độ tế bào trên mỗi ml. Pha loãng hỗn hợp để đạt nồng độ tế bào 5×10^5 tế bào/ml bằng môi trường nuôi cấy tươi, sau đó chia đều hỗn hợp đã điều chỉnh vào các bình mới để tiếp tục nuôi cấy.

Fluid renewal 2 đến 3 lần mỗi tuần

Freeze medium Như một môi trường bảo quản đông lạnh, chúng tôi sử dụng môi trường tăng trưởng hoàn chỉnh (bao gồm FBS) + 10% DMSO để đảm bảo độ sống sau khi rã đông, hoặc CM-1 (mã sản phẩm Cytion 800100), bao gồm các chất bảo vệ thẩm thấu và chất ổn định chuyển hóa được tối ưu hóa để nâng cao khả năng phục hồi và giảm stress do đông lạnh gây ra.

Thawing and Culturing Cells

1. Xác nhận rằng ống nghiệm vẫn được đông lạnh sâu khi giao hàng, vì tế bào được vận chuyển trên đá khô để duy trì nhiệt độ tối ưu trong quá trình vận chuyển.
2. Khi nhận hàng, hãy bảo quản ống nghiệm đông lạnh ngay lập tức ở nhiệt độ dưới -150°C để đảm bảo tính toàn vẹn của tế bào, hoặc tiến hành bước 3 nếu cần nuôi cấy ngay lập tức.
3. Để nuôi cấy ngay lập tức, hãy rã đông ống nghiệm nhanh chóng bằng cách ngâm nó trong bồn nước 37°C với nước sạch và chất kháng khuẩn, khuấy nhẹ trong 40-60 giây cho đến khi còn lại một khối băng nhỏ.
4. Thực hiện tất cả các bước tiếp theo trong điều kiện vô trùng trong tủ hút khí, khử trùng ống cryovial bằng cồn 70% trước khi mở.
5. Mở ống đã khử trùng một cách cẩn thận và chuyển hỗn hợp tế bào vào ống ly tâm 15 ml chứa 8 ml môi trường nuôi cấy ở nhiệt độ phòng, khuấy nhẹ.
6. Ly tâm hỗn hợp ở 300 x g trong 3 phút để tách tế bào và cẩn thận loại bỏ dịch siêu âm chứa môi trường đông lạnh còn lại.
7. Nhẹ nhàng hòa tan lại khối tế bào trong 10 ml môi trường nuôi cấy tươi. Đối với tế bào bám dính, chia hỗn hợp vào hai bình nuôi cấy T25; đối với tế bào nuôi cấy lơ lửng, chuyển toàn bộ môi trường vào một bình T25 để thúc đẩy tương tác và phát triển tế bào hiệu quả.
8. Tuân thủ các quy trình nuôi cấy con được thiết lập để duy trì sự phát triển và bảo quản dòng tế bào, đảm bảo kết quả thí nghiệm đáng tin cậy.

Tế bào L6565 | 305189

Incubation Atmosphere 37°C, 5%_{CO₂}, môi trường ẩm.

Flask Coating Không có

Freezing Procedure Các dòng tế bào được bảo quản bằng phương pháp đông lạnh được vận chuyển trên đá khô trong bao bì cách nhiệt đã được kiểm định, kèm theo lượng chất làm lạnh đủ để duy trì nhiệt độ khoảng -78 °C trong suốt quá trình vận chuyển. Khi nhận hàng, hãy kiểm tra ngay lập tức bao bì và chuyển các ống nghiệm sang nơi lưu trữ phù hợp mà không chậm trễ.

Shipping Conditions Các dòng tế bào được bảo quản bằng phương pháp đông lạnh được vận chuyển trên đá khô trong bao bì cách nhiệt đã được kiểm định, kèm theo lượng chất làm lạnh đủ để duy trì nhiệt độ khoảng -78 °C trong suốt quá trình vận chuyển. Khi nhận hàng, hãy kiểm tra ngay lập tức bao bì và chuyển các ống nghiệm sang nơi lưu trữ phù hợp mà không chậm trễ.

Storage Conditions Để bảo quản lâu dài, hãy đặt ống nghiệm vào nitơ lỏng ở pha hơi ở nhiệt độ khoảng -150 đến -196 °C. Việc bảo quản ở -80 °C chỉ được chấp nhận như một bước trung gian ngắn hạn trước khi chuyển sang nitơ lỏng.

Kiểm soát chất lượng / Hồ sơ di truyền / HLA

Sterility Sự nhiễm khuẩn Mycoplasma được loại trừ bằng cả các phương pháp xét nghiệm dựa trên PCR và các phương pháp phát hiện Mycoplasma dựa trên phát quang.

Để đảm bảo không có nhiễm khuẩn vi khuẩn, nấm hoặc men, các mẫu nuôi cấy tế bào được kiểm tra trực quan hàng ngày.